

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ vào Điều 144, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 522/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

2. Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Đăk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum vào ngày 02/12/2005. Quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải theo đúng quy định của pháp luật, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ thỏa thuận đoàn tụ không thành và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ có 02 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 11/02/2007 và Nguyễn Ngọc Phương N, sinh ngày 24/4/2011. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Anh T cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao con chung Nguyễn Ngọc Phương N cho anh Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H và anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H và anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ thỏa thuận – thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 11/02/2007 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung là Nguyễn Ngọc Phương N, sinh ngày 24/4/2011 cho anh Nguyễn Tấn Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H và anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H và anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001983 ngày 05/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;

THẨM PHÁN

- Chi cục thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

ĐỖ VĂN TOÀN